TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA NGUYÊNNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **46**/2020/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 16 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 2 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1989
- Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: khu phố 4, phường 8, thành phố B tỉnh T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 05 tháng 3 năm 2020 các đương sự thỏa thuận:

-Hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh P và chị Nguyễn Thị Ngọc T thuận tình ly hôn.

-Về con chung: con chung tên Nguyễn Thị Thanh Th sinh ngày 29/9/2009 do chị Nguyễn Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Thanh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi.

-Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Không có.

Lệ phí thuận tình ly hôn: anh P và chị T phải nộp lệ phí theo qui định.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh P và chị Nguyễn Thị Ngọc T thuận tình ly hôn.

-Về con chung: con chung tên Nguyễn Thị Thanh Th sinh ngày 29/9/2009 do chị Nguyễn Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Thanh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000 *(một triệu)* đồng/1 tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày 17/3/2020 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết
- Về nợ chung: Không có.
- Về các vấn đề khác: không

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thanh P và chị Nguyễn Thị Ngọc T phải nộp số tiền lệ phí là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0008865 ngày 21/02/220 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, anh, chị đã nộp xong

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã, phường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Lan